ĐIỂM TIN KỸ THUẬT

07/10/2026



MIRAE ASSET Securities

PLEASE SEE ANALYST CERTIFICATIONS AND IMPORTANT DISCLOSURES & DISCLAIMERS IN APPENDIX 1 AT THE END OF REPORT.

TỔNG QUAN

1. Thị trường điều chỉnh nhẹ với thanh khoản sụt giảm mạnh, cho thấy tâm lý thận trọng và dòng tiền đứng ngoài quan sát.

2. Dòng tiền phiên hôm nay tìm đến các nhóm riêng lẻ như Hàng may mặc [3 mã], Hậu cần [4 mã], Bất động sản [2 mã].

3. Độ rộng yếu củng cố xu hướng điều chỉnh ngắn hạn, trong khi trạng thái giằng co trung tính vẫn chưa thay đổi.

4. Vận tải thủy [2 mã] và Hàng may mặc [2 mã] dẫn dắt, Bất động sản [3 mã] và Chứng khoán [2 mã] yếu nhất.

5. Bán lẻ [2 mã], Hàng may mặc [2 mã] quá mua, trong khi Bất động sản [11 mã] và Chứng khoán [7 mã] quá bán.

TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG

VNINDEX

1753.39

-5.69 (-0.3%)

KLGD: 485,847,584 • giảm 24.9% DoD

VN30-Index

1894.20

-4.62 (-0.2%)

KLGD: 196,062,096 • giảm 33.3% DoD

HNX-Index

259.82

-5.71 (-2.2%)

KLGD: 40,239,672 • giảm 41.4% DoD

TOP TĂNG GIÁ MẠNH

1	VOS	+7.0%
2	TNG	+6.4%
3	CTD	+5.3%
4	IDC	+5.0%
5	MSN	+4.4%

TOP GIẢM GIÁ MẠNH

1	PNJ	-6.2%
2	LPB	-4.3%
3	DGC	-3.5%
4	FTS	-3.2%
5	CEO	-2.9%

TOP KHỐI LƯỢNG TĂNG MẠNH

	Mã	KL tăng	Giá
1	KOS	+972%	-6.7%
2	MZG	+399%	+0.8%
3	TCO	+355%	+1.9%
4	TVN	+289%	+3.2%
5	ACV	+250%	+4.1%

ĐỘT BIẾN DÒNG TIỀN TRONG NGÀY

Tiêu chí: biên độ giá > 2% kèm khối lượng tăng ≥ 20% so với phiên trước

GIÁ TĂNG + KHỐI LƯỢNG TĂNG

- **Bán lẻ** (FRT)
- **Bất động sản** (DXS, IDC)
- **Chứng khoán** (AAS)
- **Hàng May mặc** (MSH, TNG, VGT)
- **Kho bãi, hậu cần** (ACV, GMD, HAH, VSC)
- **Ngân hàng** (SSB, VIB)
- **Nhựa, cao su & sợi** (GVR)
- **Thực phẩm** (MSN)
- **Vận tải Thủy** (VOS)
- **Vật liệu xây dựng** (NTP, VGC)
- **Xây dựng** (CTD)
- **Điện** (NT2)

GIÁ GIẢM + KHỐI LƯỢNG TĂNG

- **Hàng cá nhân** (PNJ)
- **Hóa chất** (DGC)

THỐNG KÊ XU HƯỚNG THỊ TRƯỜNG

MA5 > MA20	MA5 > MA60	MA20 > MA60
35%	**37%**	**42%**
Ngắn hạn	Ngắn – dài hạn	Trung hạn

≈ **XU HƯỚNG CHUNG** — **Trung hạn giằng co trung tính; nhưng ngắn hạn điều chỉnh.**

MARKET BREADTH

Đo độ rộng thị trường giúp biết xu hướng có bền hay không. Nếu đa số cổ phiếu cùng tăng → dòng tiền khỏe và lan tỏa tốt. Nếu chỉ vài mã lớn kéo chỉ số → cảnh báo phân kỳ, rủi ro điều chỉnh. Chỉ số A/D và % cổ phiếu trên MA phản ánh sức mạnh thật của thị trường.

Mã giảm / Mã tăng (Top 200)

Tăng | Trung tính | Giảm

	Tăng	Giảm
07/10	**44%**	**42%**
06/10	40%	42%
05/10	42%	48%
02/10	24%	67%
01/10	30%	52%

% MÃ NẰM TRÊN ĐƯỜNG MA

MA20	34%
MA50	36%
MA200	32%

Ghi chú: thống kê dựa trên top 200 mã có GTGD bình quân cao nhất (chiếm trên 95% tổng GTGD toàn thị trường). MA tính theo giá đóng cửa.

SECTOR ROTATION (SỨC MẠNH NGÀNH)

07/10/2026

#	Ngành	RS 1W	RS 1M	Trạng thái	Cổ phiếu đáng chú ý
1	Vận tải Thủy	+11.9%	+25.6%	LEADING — Dẫn dắt	PVP, VOS, PVT
2	Phân bón	+6.1%	+12.4%	LEADING — Dẫn dắt	BFC, DCM, DPM
3	Cao su	+0.8%	+11.6%	LEADING — Dẫn dắt	DRI, TRC, GVR
4	Bảo hiểm	+0.0%	+10.3%	LEADING — Dẫn dắt	BVH, BMI, PVI
5	Sản xuất giấy	+2.2%	+9.1%	LEADING — Dẫn dắt	DHC, HHP, MZG
6	Nhựa	+4.7%	+7.0%	LEADING — Dẫn dắt	APH, AAA, VTZ
7	Thực phẩm	+4.5%	+6.9%	LEADING — Dẫn dắt	MSN, IDP, QNS
8	Bán lẻ	-4.0%	+6.9%	WEAKENING — Suy yếu	PNJ, PET, FRT
9	Dệt may	+6.2%	+6.1%	LEADING — Dẫn dắt	TNG, VGT, MSH
10	Vật liệu xây dựng	+1.4%	+4.2%	LEADING — Dẫn dắt	VGC, HT1, NTP
11	Xăng dầu	+1.0%	+4.2%	LEADING — Dẫn dắt	BSR, PLX, OIL
12	Cảng biển	-9.5%	+3.9%	WEAKENING — Suy yếu	VGR, GMD, HAH
13	Ngân hàng	-0.3%	+3.8%	WEAKENING — Suy yếu	STB, SSB, SHB
14	Điện	-1.4%	+3.6%	WEAKENING — Suy yếu	PC1, REE, POW
15	Nông nghiệp	+0.8%	+3.1%	LEADING — Dẫn dắt	HAG, PAN, SBT
16	Dầu khí	-1.2%	+2.5%	WEAKENING — Suy yếu	GAS, PVC, PVD
17	Dịch vụ hàng không	+0.6%	+2.3%	LEADING — Dẫn dắt	ACV, VJC, SCS
18	Thủy sản	+4.1%	+1.0%	LEADING — Dẫn dắt	ANV, VHC, IDI
19	Thép	+2.0%	+0.2%	LEADING — Dẫn dắt	TVN, SHI, HSG
20	Quỹ đầu tư	-1.1%	+0.2%	WEAKENING — Suy yếu	FUEVFVND, FUESSVFL, E1VFVN30
21	Viễn thông	-4.0%	-3.8%	LAGGING — Tụt hậu	ELC, FOX, VGI
22	Ô tô	-0.3%	-4.5%	LAGGING — Tụt hậu	HHS, CTF, HUT
23	Chứng khoán	-1.5%	-5.7%	LAGGING — Tụt hậu	VDS, FTS, SHS
24	Hóa chất	-2.8%	-6.3%	LAGGING — Tụt hậu	DDV, DGC, CSV
25	Bất động sản	-1.8%	-6.6%	LAGGING — Tụt hậu	KOS, KDH, CEO
26	Xây dựng hạ tầng	-2.2%	-8.0%	LAGGING — Tụt hậu	C4G, VCG, LCG

SECTOR ROTATION LÀ GÌ?

RS = hiệu suất ngành so với VN-Index cùng kỳ. RS > 0: ngành tăng mạnh hơn thị trường; RS < 0: ngành yếu hơn thị trường. RS 1M phản ánh xu hướng trung hạn, RS 1W phản ánh động lực ngắn hạn. Kết hợp hai chỉ số sẽ tạo thành 4 trạng thái luân chuyển dòng tiền giữa các ngành.

LEADING — Dẫn dắt — 14
RS 1M ≥ 0 • RS 1W ≥ 0

WEAKENING — Suy yếu — 6
RS 1M ≥ 0 • RS 1W < 0

IMPROVING — Hồi phục — 0
RS 1M < 0 • RS 1W ≥ 0

LAGGING — Tụt hậu — 6
RS 1M < 0 • RS 1W < 0

RS tính equal-weighted trên rổ Top 200 mã thanh khoản cao; chỉ gồm ngành có ≥ 3 mã. LEADING/IMPROVING → 3 mã mạnh nhất (xanh); WEAKENING/LAGGING → 3 mã yếu nhất (đỏ). Không phải khuyến nghị mua/bán.

TOP LEADERS / LAGGARDS

07/10/2026

▲ TOP LEADERS

#	Mã	Ngành	1W	1M	1Q	SMG
1	BFC	Phân bón	97	96	89	97
2	DGW	Bán lẻ	92	94	93	94
3	PVT	Vận tải Thủy	89	94	95	93
4	MSN	Thực phẩm	94	90	87	92
5	TNG	Hàng May mặc	95	90	81	92
6	VOS	Vận tải Thủy	90	95	86	92
7	VGT	Hàng May mặc	93	85	83	90
8	IDC	Bất động sản	91	92	77	90
9	MSB	Ngân hàng	86	91	87	89
10	BSR	Dầu khí	80	95	95	89

▼ TOP LAGGARDS

#	Mã	Ngành	1W	1M	1Q	SMG
1	PNJ	Hàng cá nhân	0	0	0	0
2	GMD	Kho bãi, hậu cần	0	2	6	2
3	KDH	Bất động sản	4	4	4	4
4	C4G	Xây dựng	10	5	5	7
5	FTS	Chứng khoán	11	6	4	8
6	CEO	Bất động sản	11	4	7	8
7	HDC	Bất động sản	12	10	5	10
8	VIX	Chứng khoán	13	8	10	11
9	HHS	Ô tô & phụ tùng	14	6	15	12
10	LPB	Ngân hàng	14	9	15	12

1 tuần / 1 tháng / 1 quý: điểm sức mạnh giá trong 1 tuần - 1 tháng - 1 quý gần nhất • SMG: điểm tổng hợp sức mạnh giá

Điểm sức mạnh giá được tính bằng cách đo mức độ dao động giá của mã so với toàn thị trường 3 sàn, có kèm tỷ trọng để đánh giá độ mạnh và yếu. Điểm dao động từ 0 đến 99.

BOLLINGER BAND SQUEEZE (TOP CỔ PHIẾU TÍCH LŨY)

07/10/2026

▼ TOP SQUEEZE MẠNH NHẤT (Bandwidth thấp nhất so với lịch sử 252 phiên)

#	Mã	Ngành	Close	Giá/Band
1	**POW**	Điện	12.6	41% trong band
2	**ORS**	Chứng khoán	13.3	63% trong band
3	**NAF**	Đồ uống & giải khát	48.0	57% trong band
4	**KDC**	Thực phẩm	50.8	24% trong band
5	**VSC**	Kho bãi, hậu cần	13.5	81% trong band
6	**TIG**	Bất động sản	5.6	21% trong band
7	**DPR**	Nhựa, cao su & sợi	37.9	45% trong band
8	**EVF**	Tài chính đặc biệt	11.4	29% trong band
9	**VVS**	Khác	84.4	51% trong band
10	**HSG**	Thép	10.0	31% trong band
11	**DSE**	Chứng khoán	21.6	23% trong band
12	**VGI**	Viễn thông di động	77.8	0% trong band
13	**PAN**	Thực phẩm	18.6	61% trong band

📌 BOLLINGER BAND SQUEEZE LÀ GÌ?

Bandwidth (BBW) =
(Upper − Lower) / MA20

BBW thấp so với lịch sử → dải Bollinger đang co hẹp → cổ phiếu tích lũy, năng lượng tích tụ chờ phá vỡ.

Phá vỡ có thể đi lên HOẶC đi xuống → cần quan sát thêm tín hiệu khối lượng & xu hướng.

Giá/Band = vị trí giá trong dải BB
(Close − Lower) / (Upper − Lower)

< 40% → giá ở nửa dưới
áp lực giảm / nghiêng xuống
40–60% → giá gần MA20
trung tính, chưa rõ chiều
> 60% → giá ở nửa trên
động lực tăng / nghiêng lên

Squeeze không xác định chiều phá vỡ — cần kết hợp với xu hướng, khối lượng và tín hiệu nến để xác nhận.

TOP VƯỢT ĐỈNH

LỊCH SỬ	Ngân hàng (MSB)
1 NĂM	*(không có)*
3 THÁNG	Bán lẻ (FRT) • Bất động sản (IDC) • Chứng khoán (AAS) • Hàng May mặc (TNG) • Ngân hàng (VPB) • Nhựa, cao su & sợi (GVR) • Phân bón (BFC) • Thực phẩm (MSN) • Vận tải Thủy (VOS) • Vật liệu xây dựng (VGC) • Điện (NT2)
1 THÁNG	Hàng May mặc (MSH, VGT) • Bán lẻ (MWG) • Kho bãi, hậu cần (ACV) • Ngân hàng (VIB) • Nông nghiệp (ANV) • Vật liệu xây dựng (HT1) • Xây dựng (CTD)
1 TUẦN	Bất động sản (AGG, TIG) • Kho bãi, hậu cần (HAH, VSC) • Ngân hàng (BVB, VAB) • Nông nghiệp (BAF, VHC) • Dầu khí (BSR) • Hóa chất (CSV) • Nhựa, cao su & sợi (AAA) • Phân bón (DCM) • Thực phẩm (MCH) • Vận tải Thủy (PVT) • Vật liệu xây dựng (NTP) • Đồ uống & giải khát (NAF)

TOP PHÁ ĐÁY

LỊCH SỬ	Hàng cá nhân (PNJ)
1 NĂM	Bất động sản (CEO, DXG, HDC, HDG, PDR, TIG) • Chứng khoán (AGR, FTS, MBS, SHS) • Xây dựng (C4G, FCN, LCG) • Ngân hàng (SHB) • Nông nghiệp (ASM) • Phân bón (DDV) • Ô tô & phụ tùng (HHS)
3 THÁNG	Chứng khoán (CTS, HCM) • Ngân hàng (OCB, STB) • Tài chính đặc biệt (EVF)
1 THÁNG	Chứng khoán (DSE, SSI, VFS, VIX) • Bất động sản (TCH, VRE) • Dầu khí (GAS, OIL) • Ngân hàng (BID, MBB) • Điện (GEG, TV2) • Hóa chất (DGC) • Phần mềm (FPT) • Viễn thông di động (VGI) • Xây dựng (CTR)
1 TUẦN	Bất động sản (HPX, KHG, SCR, TAL) • Ngân hàng (ABB, EIB, TPB) • Chuyển phát nhanh (VTP) • Dịch vụ hàng không (VJC) • Lốp xe (CSM) • Thiết bị điện (GEX) • Thép (HSG) • Điện (POW)

TÍN HIỆU QUÁ MUA / QUÁ BÁN

QUÁ MUA

RSI > 70 hoặc MFI > 80

- **Bán lẻ** (FRT, PET)
- **Hàng May mặc** (TNG, VGT)
- **Bất động sản** (IDC)
- **Chứng khoán** (AAS)
- **Máy công nghiệp** (VEA)
- **Ngân hàng** (MSB)
- **Phân bón** (BFC)
- **Thực phẩm** (MSN)
- **Vật liệu xây dựng** (VGC)

QUÁ BÁN

RSI < 30 hoặc MFI < 20

- **Bất động sản** (AGG, CEO, DXG, HDC, HDG, KBC, KDH, NVL, PDR, SCR, TDC)
- **Chứng khoán** (AGR, BSI, CTS, FTS, MBS, SHS, VDS)
- **Ngân hàng** (ACB, BID, MBB, SHB, STB)
- **Xây dựng** (C4G, FCN, HHV, LCG, VCG) • **Thép** (NKG, VGS)
- **Dịch vụ Máy tính** (CMG) • **Hàng May mặc** (TCM)
- **Hàng cá nhân** (PNJ) • **Kho bãi, hậu cần** (GMD)
- **Nông nghiệp** (ASM) • **Phân bón** (DDV)
- **Phần mềm** (FPT) • **Ô tô & phụ tùng** (HHS)
- **Điện** (GEG)

Lưu ý: Trạng thái quá mua/bán không đồng nghĩa với đảo chiều ngay, cần thận trọng quan sát diễn biến, kết hợp tín hiệu từ phân kỳ, mô hình nến, kháng cự, hỗ trợ,... để tăng khả năng dự báo hành động giá.

Miễn trừ trách nhiệm

- Báo cáo được viết và phát hành bởi Chứng khoán Mirae Asset. Báo cáo được thực hiện dựa trên nguồn thông tin đáng tin cậy vào thời điểm công bố. Chứng khoán Mirae Asset không chịu trách nhiệm về độ chính xác, tính công bằng và đầy đủ của những thông tin này. Báo cáo này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin cho các tổ chức đầu tư cũng như các nhà đầu tư cá nhân của Chứng khoán Mirae Asset, các đối tượng có kiến thức về môi trường kinh doanh địa phương, pháp luật cũng như nguyên tác kế toán.

- Báo cáo không mang tính chất mời chào mua hay bán bất kỳ chứng khoán nào được thảo luận trong báo cáo này. Báo cáo này không tính đến các mục tiêu đầu tư cụ thể, tình hình tài chính hoặc nhu cầu của từng khách hàng. Thông tin và quan điểm trong báo cáo có thể thay đổi mà không cần thông báo trước. Tình hình hoạt động trong quá khứ không nhất thiết sẽ diễn ra tương tự cho các kết quả trong tương lai. Lợi nhuận trong tương lai không được đảm bảo và có thể xảy ra mất vốn ban đầu. Chứng Khoán Mirae Asset, các chi nhánh, giám đốc, nhân viên và các đại lý không chịu bất kỳ trách nhiệm pháp lý nào đối với bất kỳ tổn thất nào phát sinh từ việc sử dụng tài liệu này.

- Chứng Khoán Mirae Asset, các chi nhánh, giám đốc, nhân viên và các đại lý có thể thực hiện hoặc đề nghị các giao dịch mua hoặc bán bất kỳ loại chứng khoán hoặc công cụ tài chính nào vào bất kỳ thời điểm nào. Chứng khoán Mirae Asset và các chi nhánh có thể đã, đang hoặc sẽ có mối quan hệ kinh doanh với các công ty chủ thể để cung cấp các dịch vụ ngân hàng đầu tư, tạo lập thị trường hoặc các dịch vụ tài chính khác được luật pháp và quy định hiện hành cho phép Báo cáo này không được sao chép, tái tạo, phát hành và phân phối với bất kỳ mục đích nào nếu không được sự chấp thuận bằng văn bản của Chứng khoán Mirae Asset.